

VAI TRÒ CỦA ĐOÀN THANH NIÊN VÀ HỘI SINH VIÊN TRONG VIỆC GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THỐNG CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

ThS. ĐỖ HUYỀN TRANG*

1. Công tác giáo dục đạo đức truyền thống (ĐĐTT) của Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên (SV) cho SV Trường Đại học Tây Bắc

Trong những năm gần đây, số lượng SV Trường Đại học Tây Bắc không ngừng tăng lên. Theo Báo cáo tổng kết năm học 2005-2006, tổng số SV của Trường là 5.225; trong đó, tỉ lệ SV là con em các dân tộc thiểu số chiếm gần 30%; số SV thuộc thành phần các dân tộc thiểu số trúng tuyển vào Trường chiếm 34,8%. Đến năm học 2009-2010, tổng số SV toàn Trường là 11.582 (tỉ lệ SV là người dân tộc thiểu số chiếm gần 40%). Địa bàn tuyển sinh chủ yếu là các SV dân tộc của các tỉnh (như Điện Biên, Lai Châu, Sơn La...) và tỉ lệ SV thuộc thành phần dân tộc ngày càng tăng cao.

Đại đa số SV Trường Đại học Tây Bắc luôn có ý thức chính trị vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, sự nghiệp CNH, HĐH đất nước; hăng hái tham gia các phong trào do nhà trường và các đoàn thể tổ chức, góp phần tích cực đổi mới đời sống xã hội, khẳng định rõ vị trí vai trò người SV trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, vẫn còn một số ít SV chưa ý thức được nghĩa vụ, trách nhiệm của mình, vẫn ham chơi, lười biếng, vi phạm những chuẩn mực đạo đức nói chung, đạo đức SV nói riêng. Những hạn chế đó phần nhiều do ảnh hưởng của cơ chế thị trường, một phần do gia đình, nhà trường, xã hội (chủ yếu là các đoàn thể, hiệp hội) chưa có sự phối hợp chặt chẽ, còn nhiều hạn chế trong công tác giáo dục ĐĐTT cho SV. Ngoài ra, quan trọng hơn cả là chính bản thân SV chưa tự giác phấn đấu, rèn luyện tu dưỡng đạo đức lối sống, dẫn đến những hành động tiêu cực, để lại hậu quả xấu cho bản thân, gia đình và toàn xã hội; gây khó khăn đối với quá trình giáo dục nói chung, giáo dục giá trị ĐĐTT nói riêng. Để khắc phục tình trạng trên, nhà trường cần phải có những giải pháp khả thi để không ngừng nâng cao chất lượng công tác giáo dục giá trị ĐĐTT cho SV.

Thực hiện phương châm: Giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nghiên cứu khoa học; lí luận gắn với thực tế, học đi đôi với hành; nhà trường gắn liền với gia đình và xã hội trong công tác giáo dục giá trị ĐĐTT cho SV, ngoài những giờ lên lớp, các bộ môn khoa học Mác-Lênin, nhà trường, Đoàn Thanh niên, Hội SV... cần tổ chức nhiều hình thức hoạt động mang ý nghĩa chính trị - xã hội - thực tiễn nhằm giáo dục giá trị ĐĐTT cho SV. Đoàn Thanh niên và Hội SV là hai tổ chức gần gũi nhất với đoàn viên, nắm được tâm tư, nguyện vọng cũng như những khó khăn của đoàn viên, từ đó, đề ra phương châm tiến hành, tổ chức các hoạt động khơi dậy được tinh thần của tuổi trẻ.

Trên thực tế, những năm gần đây, Đoàn Thanh niên, Hội SV Trường Đại học Tây Bắc đã tổ chức nhiều hình thức hoạt động mang tính giáo dục giá trị ĐĐTT cao, thu hút đông đảo SV tham gia. Tuy nhiên, so với yêu cầu và khả năng vốn có của SV, các hoạt động này cần được triển khai rộng khắp, đa dạng, phong phú và hợp với lứa tuổi SV hơn nữa.

Đoàn Thanh niên, Hội SV đã thường xuyên tổ chức: - Các phong trào: "Tuổi trẻ giữ nước", "Thanh niên lập nghiệp", "SV Việt Nam rèn đức, luyện tài vì tương lai tương sáng", "SV 5 tốt", "Lễ hội xuân hồng - hiến máu nhân đạo", "Ủng hộ người nghèo", "Ngày thứ bảy tình nguyện"; - Giúp đỡ và chăm sóc bà mẹ Việt Nam anh hùng, các gia đình có công với cách mạng gặp hoàn cảnh neo đơn; - Hàng tháng, ra một số Báo đặc biệt nhằm tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ lớn trong năm tới đoàn viên, vận động SV viết bài thi: "Sáng kiến chống tham nhũng trường học", "Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không", "Trường Đại học Tây Bắc với lính đảo Trường Sa"...; - Hội thao, hội diễn văn nghệ cấp khoa và cấp trường để SV rèn luyện sức khỏe và thể hiện tài năng văn nghệ của mình; - Quyên góp ủng hộ SV nghèo vượt khó, xây dựng các bếp ăn bán trú tại các huyện nghèo trên địa

* Trường Đại học Tây Bắc

bản lĩnh... Đây là dịp để SV có cơ hội thể hiện tính tích cực xã hội của mình, phát huy cao độ năng lực tự chủ, tính độc lập sáng tạo trong hoạt động, gắn "học với hành, lí luận với thực tiễn", không ngừng nâng cao tình cảm đạo đức cách mạng cho mỗi SV. Môi trường sinh hoạt tập thể này sẽ giúp cho SV tự vươn lên để hoàn thiện bản thân mình.

Thông qua các hoạt động của Hội SV cũng như Đoàn Thanh niên, đa số SV đã hăng hái, có ý thức trong học tập, rèn luyện, luôn tuân thủ nội quy, quy chế của nhà trường; mạnh dạn hơn, trưởng thành hơn sau khi tham gia các hoạt động. Rất nhiều thế hệ trẻ ra trường đã trở thành những cán bộ cốt cán cho khu vực Tây Bắc và giữ chức vụ cao ở nhiều vị trí nghề nghiệp khác nhau. Tỷ lệ SV tốt nghiệp hàng năm của Trường luôn đạt trên 96%, trong đó, tỉ lệ đạt loại Giỏi chiếm từ 0,2 - 1%. Số lượng đoàn viên được đứng trong hàng ngũ của Đảng và được xếp điểm rèn luyện loại Giỏi và Xuất sắc cũng ngày càng tăng lên.

Có thể nói, Đoàn Thanh niên và Hội SV có vai trò rất lớn đối trong việc tổ chức hợp lí, có kế hoạch các chương trình, các phong trào hoạt động, nhằm giáo dục đạo đức cho SV. Đó cũng là việc làm hết sức cần thiết và có ý nghĩa to lớn trong điều kiện hiện nay.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, công tác giáo dục ĐĐTT cho SV nhà trường vẫn còn một số hạn chế nhất định: - Thời gian tổ chức các hoạt động còn chưa hợp lí, ảnh hưởng tới việc học tập và nghiên cứu của SV (nhất là các hoạt động được tổ chức gần các kì thi học phần); tần suất tổ chức các hoạt động còn nhiều, việc phối hợp tổ chức các hoạt động giữa các bộ phận còn bất cập, chồng chéo...; - Một số câu lạc bộ còn nghèo nàn về ý tưởng, chất lượng còn chưa cao, chưa thu hút được đông đảo SV tham gia; số câu lạc bộ nghiên cứu và học tập còn ít, chưa khuyến khích được mẫn học tập của SV; - Đội ngũ cán bộ đoàn cấp Liên chi và cấp Đoàn trường chủ yếu là kiêm nhiệm nên đôi khi cũng chưa phát huy hết được tính chủ động sáng tạo trong đoàn viên.

2. Một số giải pháp Đoàn Thanh niên và Hội SV cần thực hiện nhằm giáo dục ĐĐTT cho SV Trường Đại học Tây Bắc

1) Tăng cường sự đoàn kết trong SV, tạo ra sự thống nhất cao độ trong tư tưởng và hành động - tư tưởng phải thông suốt, mọi người tự giác, tích cực tham gia các hoạt động do Đoàn và Hội SV phát động. Thực tế, nhiều SV vẫn tỏ ra chưa quan tâm đến các hình thức hoạt động ngoại khóa, ngại tham gia các phong trào, hoặc tham gia một cách "miễn cưỡng"... Vì vậy, các phong trào chưa thực sự mang tính quần

chúng rộng rãi đối với tất cả SV. Do đó, tổ chức Đoàn Thanh niên và Hội SV cần khơi dậy sức trẻ của các SV này, động viên lôi cuốn họ tham gia các hoạt động đoàn thể, không nên vì thành tích hoạt động của đơn vị mà chỉ tập trung vào một số cá nhân có khả năng, năng khiếu.

2) Nêu gương "người tốt, việc tốt" và có sáng kiến hay trong phong trào SV nhằm cổ vũ, động viên những SV ưu tú trong các phong trào hoạt động do Đoàn và Hội tổ chức. Những cá nhân, điển hình tiên tiến trong các phong trào sẽ là tấm gương cho mọi người học tập. Cần động viên kịp thời những cá nhân có thành tích trong hoạt động của phong trào Đoàn, Hội, tạo điều kiện để các em có thể đứng trong hàng ngũ của Đảng; đồng thời, có những hình thức khen thưởng kịp thời khác. Bên cạnh đó, cần chỉ ra những mặt hạn chế, phê bình các cá nhân có biểu hiện tiêu cực, thờ ơ với phong trào giúp các em nhận thấy khuyết điểm và có cơ hội sửa chữa. Nâng cao hơn nữa hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát, nhất là hoạt động thanh tra của Đội cờ đỏ về ý thức tổ chức kỉ luật của tập thể và cá nhân; từ đó, có những đánh giá kịp thời, nâng cao ý thức tổ chức kỉ luật của các chi đoàn, đoàn viên.

3) Tổ chức các hoạt động hợp lí về thời điểm và thời gian, tránh tổ chức quá nhiều các hình thức hoạt động làm ảnh hưởng đến thời gian học tập và sinh hoạt của SV. SV ngày nay có nhiều cơ hội học tập hơn, điều kiện học tập cũng tốt hơn... do đó, họ cũng cần có nhiều thời gian hơn cho việc học bài, đọc sách, tham gia các đề tài khoa học. Vì vậy, việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các phong trào... cần tính toán kĩ lưỡng, tránh hình thức, gây lãng phí thời gian, ảnh hưởng không tốt đến kế hoạch học tập của SV.

4) Chú ý đến đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi SV, các hoạt động không quá "nặng nề" "khô cứng", nhưng cũng không nên quá "hời hợt" thiếu sâu sắc, chỉ lấy "vui" làm chính. Ở đây, tính định hướng tư tưởng phải được đặt lên hàng đầu. Hơn nữa, với đặc thù vùng miền, SV Trường Đại học Tây Bắc phần lớn là người dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, nên việc tổ chức các hoạt động cũng phải gắn với yếu tố bảo tồn bản sắc văn hóa để các em có khả năng thể hiện sở trường của mình, qua đó thêm yêu bản sắc văn hóa dân tộc mình.

Sự đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, sâu sắc về ý nghĩa tư tưởng và giáo dục phải được coi là mục tiêu hàng đầu của các hoạt động này. Có như vậy mới đáp ứng được những yêu cầu, nguyện vọng

(Xem tiếp trang 53)

hoàn toàn chuẩn xác, sắp xếp còn lộn xộn...; tuy nhiên, dưới sự giúp đỡ của GV, các em có thể nhận ra và điều chỉnh lại cách diễn đạt của mình cho phù hợp.

Ví dụ 7: Nếu sau khi dạy xong bài về phép chia có dư (**Toán 3**), GV lật ngược lại vấn đề: “Để kiểm tra xem một phép chia có dư là đúng hay sai ta cần phải làm gì?”. Nếu không cần sử dụng đến phép chia, chắc hẳn HS rất khó trả lời đầy đủ. Vì thế, để giúp HS có thể tự trả lời được câu hỏi, GV có thể đưa ra cho HS bài toán sau: Không thực hiện phép chia, em hãy cho biết trong các phép chia sau phép chia nào bạn An tính đúng, phép chia nào bạn An tính sai?: a) $45 : 6 = 6$ (dư 9); b) $67 : 8 = 7$ (dư 6); c) $83 : 9 = 9$ (dư 2).

Với phép tính đầu, HS phải nêu được lí do sai: số dư lớn hơn số chia. Với phép tính thứ hai, HS phải nêu được lí do sai: $8 \times 7 + 6 = 63$. Với phép tính thứ ba, bạn An đã làm đúng vì: số dư bé hơn số chia và $9 \times 9 + 2 = 83$.

Như vậy, thông qua việc nhận xét 3 phép tính, HS đã có thể tự trả lời được câu hỏi ban đầu theo hướng sau: Để kiểm tra xem một phép chia có dư là đúng hay sai (nếu không cần sử dụng đến phép chia), trước hết ta cần phải kiểm tra xem số dư đã bé hơn số chia chưa, nếu số dư lớn hơn số chia ta có thể kết luận ngay phép chia sai, nếu số dư bé hơn số chia thì ta tiếp tục thực hiện phép nhân (như phép tính 2, 3) để thử lại và đưa ra kết luận cuối cùng.

Với việc sử dụng linh hoạt 5 BP này trong quá trình dạy học môn *Toán*, chúng tôi tin tưởng HS sẽ hiểu sâu sắc nội dung TH từ đó biết sử dụng linh hoạt NNTH để phát hiện và giải quyết vấn đề. □

Tài liệu tham khảo

1. Đỗ Đình Hoan. **Một số vấn đề cơ bản của chương trình tiểu học mới**. NXB Giáo dục, H. 2002.
2. Nguyễn Bá Kim. **Phương pháp dạy học môn Toán**. NXB Đại học sư phạm, H. 2004.
3. A. M. Macchiuskin. **Tình huống có vấn đề trong tư duy và trong dạy học**. NXB Giáo dục, H. 1972.

SUMMARY

Primary mathematics languages are so complicated to understand and applying the languages is not easy for primary students. In gland of knowledge, the content in primary math is manifested at arithmetic language, algebraic language, geometrical language,....; and in gland of form (as the view of normal life), mathematics languages is manifested at speaking language, writing language, symbols language.

The article mentions to put forward methods to help primary students to understand and apply math language. In addition, there are some PhD thesis mentioned to math language in primary school, and each article has a different approach.

Vai trò của Đoàn Thanh niên...

(Tiếp theo trang 59)

chính đáng của SV; đồng thời, đạt được mục tiêu giáo dục giá trị ĐĐTT cho SV qua các hình thức hoạt động xã hội đó.

5) Tạo ra các sân chơi và duy trì tốt hoạt động của các câu lạc bộ (CLB) như: CLB các môn khoa học chuyên ngành, CLB về kĩ năng sống, CLB thể dục thể thao, CLB SV tình nguyện, CLB sáng tạo trẻ... giúp SV có nhiều cơ hội tham gia vào hoạt động tập thể, thể hiện năng lực của bản thân và sử dụng hiệu quả thời gian vào những việc có ích; phù hợp với khả năng, trình độ và quỹ thời gian của mình.

Bên cạnh đó, tại Trường Đại học Tây Bắc còn có rất nhiều các lưu SV Lào, do đó, các tổ chức đoàn thể cần chú ý tạo các sân chơi, giúp đỡ, giao lưu với SV nước bạn. Qua đó, quảng bá văn hóa Việt Nam cũng như văn hóa Tây Bắc, góp phần thu hút SV Lào cùng tham gia các hoạt động để họ có thể yên tâm học tập tại Trường. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Trọng Chuẩn - Nguyễn Văn Huyền. **Giá trị truyền thống trước những thách thức của toàn cầu hóa**. NXB Chính trị quốc gia, H. 2002.
2. **Đảng Cộng sản Việt Nam với công tác vận động thanh niên trong thời kì công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước**. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2011.
3. Trần Sĩ Phán. “Giáo dục đạo đức đối với sự hình thành và phát triển nhân cách sinh viên Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”. Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, H. 1998.
4. Mạc Văn Trang (chủ biên). “Đặc điểm lối sống sinh viên hiện nay và những phương hướng, biện pháp giáo dục lối sống cho sinh viên”. Đề tài nghiên cứu khoa học (mã số B94-38-32), Bộ GD-ĐT. 1995.
5. Trung ương Hội sinh viên Việt Nam. **Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Hội sinh viên Việt Nam lần thứ VII**. NXB Thanh niên, H. 2003.

SUMMARY

With specific regions, most Tay Bac University students have strong political consciousness, absolute confidence in the leadership of the Party. But inevitably a small part of the students are busy playing, no ideal and distracted from right orientation for their future. Youth Union and Students' Union are the political and social organizations, need to have more visible role to contribute to ethics education for students at Tay Bac University.